

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 01 (một) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; 03 (ba) thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long (thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận một cửa và cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-BTC ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1016/TTr-STC ngày 17 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này **01 (một)** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; **03 (ba)** thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long (thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính).

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Phạm vi tiếp nhận các thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này được thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Tài chính trong thời gian 03 ngày kể từ ngày Quyết định được ký ban hành phải hoàn thành việc cập nhật công khai đầy đủ danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ:

- Đồng bộ đầy đủ danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ cách thức thực hiện của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Xây dựng quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này trong thời hạn chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính (số thứ tự 06, 07, 08, 09) lĩnh vực Quản lý đấu thầu được ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Vĩnh Long.

- Bãi bỏ 04 thủ tục hành chính (số thứ tự 1093, 1094, 1095, 1096) danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 2411/QĐ-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt 100% thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- TTPVHCC, Phòng KT-TH;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU THẦU
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH VĨNH LONG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Đầu thầu						
1	1.012507	Cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu (đối với cá nhân đạt kỳ thi nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu), 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định cấp chứng chỉ (đối với các trường hợp: chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng do thay đổi thông tin trên chứng chỉ; cá nhân thực hiện đăng ký cấp	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long hoặc trực tuyến trên https://dichvucong.gov.vn/ - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Tài chính	0 đồng đối với cá nhân đạt kỳ thi nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu, 100.000 đồng đối với các trường hợp: chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng do thay đổi thông tin trên chứng chỉ; cá nhân thực hiện đăng ký cấp chứng chỉ thành công trên Hệ thống trong thời hạn tối thiểu 15 ngày trước ngày chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về	- Luật Đầu thầu năm 2023; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đầu thầu năm 2024; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025; - Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đầu thầu về lựa chọn nhà thầu;

			chứng chỉ thành công trên Hệ thống trong thời hạn tối thiểu 15 ngày trước ngày chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu hết hiệu lực; chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng).		đấu thầu hết hiệu lực; chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu đã được cấp còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng (Mức thu này chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng phải nộp theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và các văn bản hướng dẫn thực hiện).	- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; - Nghị định 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; - Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; - <i>Nghị định 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu tư theo phương thức đối tác công tư;</i> - Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06/3/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi
--	--	--	--	--	--	---

						chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu; - Thông tư số 105/2025/TT-BTC ngày 31/10/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.
--	--	--	--	--	--	--

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
Lĩnh vực: Đấu thầu			
1	1.012508	Cấp lại chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; - Nghị định 243/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; - Thông tư số 105/2025/TT-BTC ngày 31/10/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2024/TT-BKHĐT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và thi, cấp, thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu.
2	1.012509	Gia hạn chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	
3	1.012510	Thu hồi chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu	